

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:37/2018/TLST- HNGĐ ngày 08/3/2018 về việc “ Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn Q** - sinh năm 1978

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: SN A đ- ờng B, khu phố C, ph- ờng Đ, thị xã B, tỉnh T.

Bị đơn: Chị **Bùi Thị T** - sinh năm 1981

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: SN A đ- ờng B, khu phố C, ph- ờng Đ, thị xã B, tỉnh T.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 144 và khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84/ Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điều 6, Điểm a khoản 5 Điều 27; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và danh mục mức án phí lệ phí ban hành kèm theo;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và Biên bản hòa giải ngày 15 tháng 5 năm 2018;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Q và chị Bùi Thị T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Q và chị Bùi Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con cái: Vợ chồng có 02 con chung: Cháu tên là Nguyễn Văn T(nam) sinh ngày 02/11/2007, cháu thứ hai tên là Nguyễn Vinh Q(nam) sinh ngày 12/11/2009. Vợ chồng thỏa thuận giao cháu Nguyễn Văn T cho chị Bùi Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Vinh Q cho anh Nguyễn Văn Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu đến tuổi thành niên. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Q, chị T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Vì quyền lợi của con cái khi cần thiết các đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung của vợ chồng: Vợ chồng tự thỏa thuận phân chia không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn Q và chị Bùi Thị T mỗi người phải nộp 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Hai bên thỏa thuận anh Quế nộp thay án phí ly hôn sơ thẩm cho chị T được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí anh Q đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bỉm Sơn theo Biên lai thu số:AA/2017/0000588 ngày 08/3/2018. Như vậy, anh Quế, chị T đã thi hành xong khoản án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Q được nhận lại 150.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bỉm Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nội nhân:

THẨM PHÁN

- Đương sự;

- Viện kiểm sát ND thị xã Bỉm Sơn

- UBND phường Đông Sơn(2009);

- Chi cục thi hành án;

- Lưu Hồ sơ vụ án.

L- U THỊ LAN

